

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đoàn Đào

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 18/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đoàn Đào, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác trợ giúp người khuyết tật, bảo đảm quyền và tạo điều kiện để người khuyết tật trên địa bàn xã được hòa nhập cộng đồng, tham gia bình đẳng vào các hoạt động xã hội.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dạy nghề, việc làm, trợ giúp pháp lý và bảo trợ xã hội đối với người khuyết tật, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật và gia đình người khuyết tật.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và gia đình trong công tác chăm sóc, trợ giúp người khuyết tật, giảm kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhu cầu của người khuyết tật trên địa bàn xã.

- Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phải được triển khai đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và gia đình người khuyết tật, xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật theo quy định của Nhà nước, chú trọng hỗ trợ người khuyết tật thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật đặc biệt nặng, trẻ em khuyết tật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về trợ giúp người khuyết tật, huy động sự tham gia của toàn hệ thống chính

trị, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội trong việc trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn xã Đoàn Đào, phát huy khả năng của mình, vươn lên sống độc lập, hòa nhập cộng đồng, tạo điều kiện để người khuyết tật tiếp cận các chính sách chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dạy nghề và việc làm, tín dụng, bảo trợ xã hội, văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch, giao thông vận tải, công nghệ thông tin, các công trình công cộng, góp phần xây dựng cộng đồng và xã hội, xây dựng môi trường không rào cản, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hằng năm khoảng 95% người khuyết tật trên địa bàn xã được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau, 95% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật.

- 95% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục hòa nhập.

- 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm.

- 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% công trình xây mới và 70% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao đảm bảo điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 70% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận.

- 70% người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông hỗ trợ.

- 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- 100% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật, 70% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng, 60% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

- 100% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Trợ giúp Y tế

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm cho người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh; được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng. Tổ chức khám sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật cho trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi, xây dựng và áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi đối với người khuyết tật về bảo hiểm y tế, giám định, phục hồi chức năng, sử dụng dịch vụ y tế.

- Tổ chức thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh, tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, giảm thiểu nguy cơ khuyết tật cho trẻ em.

- Phát triển, củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật tại cộng đồng.

- Triển khai thực hiện chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật và nâng cao chất lượng chương trình phục hồi chức năng cho người khuyết tật dựa vào cộng đồng, huy động nguồn lực hỗ trợ phương tiện, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

2. Trợ giúp giáo dục

- Tiếp tục vận động và tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật trong độ tuổi được đến trường học tập, thúc đẩy thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật theo quy định tại Luật Người khuyết tật.

- Tổ chức triển khai giáo dục hòa nhập ở các cấp học phù hợp với khả năng nhận thức của người khuyết tật, phát triển hệ thống dịch vụ và mô hình giáo dục người khuyết tật có hiệu quả phù hợp với nhu cầu đa dạng của người khuyết tật trên địa bàn xã.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo quy định.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật trên địa bàn, thống kê, đánh giá nhu cầu học nghề của người khuyết tật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề đối với người khuyết tật linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc tổ chức của người khuyết tật.

- Nhân rộng mô hình hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật, ưu tiên thanh niên khuyết tật, phụ nữ khuyết tật khởi nghiệp được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm.

4. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật trong phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai trên địa bàn xã.

5. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin

- Hướng dẫn, hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Duy trì, phát triển, nâng cấp cổng Thông tin điện tử có chức năng, tiện tích hỗ trợ người khuyết tật.

6. Trợ giúp pháp lý

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức thích hợp.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, năng lực cho đội ngũ hỗ trợ trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

7. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi vui khỏe, bổ ích cho người khuyết tật, thu hút 30% người khuyết tật tham gia.

8. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ khuyết tật, tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực, xây dựng mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng.

9. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập với cộng đồng

- Huy động nguồn lực hỗ trợ trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật: xe lăn, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết khác.

- Hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội.

10. Nâng cao nhận thức và năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật

- Tổ chức tuyên truyền pháp luật về người khuyết tật và những chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, công thông tin điện tử, pano, áp phích, tờ rơi, đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận.

- Xây dựng chương trình đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật, tập huấn nâng cao năng lực đối với thành viên Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã.

- Tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật, tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Phát hiện, kịp thời biểu dương khen thưởng, tuyên truyền sâu rộng trong xã hội những tấm gương tiêu biểu về người khuyết tật, các cá nhân, đơn vị có thành tích trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu, giúp UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên kết quả thực hiện.

- Phối hợp các thôn và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách người khuyết tật, cập nhật, theo dõi thường xuyên thông tin người khuyết tật trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch trợ giúp người khuyết tật theo giai đoạn và hằng năm, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu trợ giúp người khuyết tật vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về người khuyết tật, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, xây dựng các mô hình điển hình, nhân rộng gương người khuyết tật vượt khó.

- Thực hiện các chính sách bảo trợ xã hội, trợ cấp khuyết tật, phối hợp với Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận khuyết tật và trả kết quả hồ sơ đúng hạn; tham mưu tổ chức hoạt động của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã, tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khuyết tật, thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, học nghề và tạo việc làm, hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo trợ xã hội, vay vốn ưu đãi.

- Hỗ trợ người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phát triển và duy trì câu lạc bộ thể dục, thể thao người khuyết tật trên địa bàn xã.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, vận động nguồn lực hỗ trợ dụng cụ trợ giúp người khuyết tật (xe lăn, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả).

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật trên địa bàn xã, đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND xã, cải tạo hệ thống giao thông, vỉa hè, công trình công cộng bảo đảm điều kiện tiếp cận cho người khuyết tật theo quy định, tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định về điều kiện tiếp cận đối với các dịch vụ trên địa bàn xã.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ người khuyết tật tham gia hoạt động kinh tế, khởi nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh, theo dõi, phản ánh nhu cầu vay vốn của người khuyết tật và hộ gia đình người khuyết tật trên địa bàn để kết nối với nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã (lĩnh vực Tư pháp)

- Thực hiện chức năng tham mưu về lĩnh vực tư pháp, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí khi có nhu cầu, kết nối với các tổ chức trợ giúp pháp lý của tỉnh để hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trợ giúp pháp lý, tổ chức các buổi tư vấn pháp luật miễn phí cho người khuyết tật, gia đình người khuyết tật, thực hiện đại diện ngoài tổ tụng và tham gia tố tụng để bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trong các vụ án.

- Thực hiện đăng ký hộ tịch, cư trú có liên quan đến người khuyết tật, bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận các thủ tục hành chính một cách thuận tiện, không có rào cản.

- Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác trợ giúp người khuyết tật, tổng hợp báo cáo, đề xuất xử lý vi phạm pháp luật về người khuyết tật theo thẩm quyền.

4. Trung tâm Dịch vụ Hành chính công xã

- Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến người khuyết tật theo đúng quy trình, thời hạn; hỗ trợ, hướng dẫn người khuyết tật nộp hồ sơ trực tuyến hoặc qua các hình thức phù hợp.

- Bố trí vị trí ưu tiên, phương tiện, trang thiết bị phù hợp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng dịch vụ hành chính công một cách thuận tiện, bảo đảm 100% người khuyết tật tiếp cận được Trung tâm và sử dụng các dịch vụ.

- Tuyên truyền, phổ biến thông tin về các thủ tục hành chính liên quan đến quyền lợi, chính sách đối với người khuyết tật, phối hợp với các bộ phận chuyên môn giải quyết kịp thời, đúng quy định các yêu cầu của người khuyết tật và gia đình người khuyết tật.

5. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị chủ chốt trong triển khai các hoạt động trợ giúp y tế cho người khuyết tật, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, phát hiện sớm và can thiệp sớm các dạng khuyết tật, đảm bảo hằng năm 95% người khuyết tật trên địa bàn xã được tiếp cận dịch vụ y tế.

- Thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh, đảm bảo 95% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, giảm thiểu nguy cơ khuyết tật.

- Triển khai thực hiện phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, hướng dẫn gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng, phối hợp chặt chẽ với các cơ sở y tế tuyến trên trong can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã, tập huấn bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ xác định mức độ khuyết tật cho thành viên Hội đồng.

- Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về phòng ngừa khuyết tật, chăm sóc người khuyết tật tại cộng đồng, tham gia phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai với sự chú trọng đặc biệt đến đối tượng người khuyết tật.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo số liệu người khuyết tật được tiếp cận dịch vụ y tế, phục hồi chức năng, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác trợ giúp y tế cho người khuyết tật trên địa bàn xã.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Tuyên truyền về trợ giúp người khuyết tật trên hệ thống truyền thanh cơ sở, xây dựng nội dung, chương trình phát thanh thường xuyên, định kỳ về pháp luật, chính sách đối với người khuyết tật, gương người khuyết tật vượt khó, mô hình hỗ trợ người khuyết tật hiệu quả, đảm bảo thông tin đến được tất cả các thôn trong xã.

- Hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông, đảm bảo 70% người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho người khuyết tật, hỗ trợ người khuyết tật tham gia các hoạt động cộng đồng, thể dục thể thao và các ngày lễ lớn (Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4, Ngày Quốc tế Người khuyết tật 3/12...).

7. Các thôn trên địa bàn

- Thường xuyên nắm bắt, cập nhật thông tin về người khuyết tật trong thôn, phối hợp với cơ quan chuyên môn của xã rà soát, lập danh sách người khuyết tật định kỳ, báo cáo kịp thời UBND xã về tình hình người khuyết tật.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân trong thôn thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật, huy động cộng đồng dân cư tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật trong thôn, xây dựng tinh thần tương thân, tương ái, không kỳ thị người khuyết tật.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các chính sách trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn thôn, kịp thời phản ánh, kiến nghị với UBND xã về những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện, vận động người khuyết tật trong thôn tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ và tham gia các hoạt động cộng đồng.

- Phân công các thành viên phụ trách, thường xuyên thăm hỏi, hỗ trợ người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong thôn, kết nối người khuyết tật với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dạy nghề, việc làm và trợ giúp xã hội.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Tiếp tục vận động và tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật trong độ tuổi mầm non và phổ thông được đến trường học tập, tổ chức dạy học theo hình thức giáo dục hòa nhập phù hợp với khả năng nhận thức của từng học sinh khuyết tật, thực hiện chính sách ưu đãi đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật.

- Xây dựng môi trường học đường thân thiện, không rào cản, trang bị, cải tạo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phù hợp với từng dạng khuyết tật, đảm bảo 100% cơ sở giáo dục mới xây dựng có đầy đủ điều kiện tiếp cận cho học sinh khuyết tật.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của học sinh khuyết tật, phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc theo dõi, hỗ trợ học sinh khuyết tật, báo cáo định kỳ về số liệu trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục trên địa bàn xã.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Thôn quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước về người khuyết tật, tham gia giám sát việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch, phân công theo dõi, giúp đỡ thành viên, hội viên của mình là người khuyết tật, huy động đoàn viên, hội viên tham gia hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khuyết tật, xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực, vận động hội viên tham gia giúp đỡ phụ nữ khuyết tật tiếp cận chính sách an sinh xã hội, tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ khuyết tật với các dịch vụ hỗ trợ.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã: Tổ chức các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ người khuyết tật, vận động thanh niên khuyết tật tham gia học nghề, khởi nghiệp và các hoạt động cộng đồng thiết thực.

- Hội Cựu chiến binh xã: Tham gia vận động, hỗ trợ người khuyết tật là cựu chiến binh, thương binh, bệnh binh, nạn nhân chất độc da cam/dioxin tiếp cận các chính sách đặc thù, kết nối với các nguồn hỗ trợ từ cấp trên và xã hội cho đối tượng này.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các cơ sở giáo dục và các thôn trên địa bàn xã, chủ động triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) kết quả thực hiện hàng năm trước ngày 05 tháng 12, báo cáo tổng kết vào năm 2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đoàn Đào, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện. *tg*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hưng Yên (để báo cáo);
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- TT Đảng ủy – HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Vân Anh
Nguyễn Thị Vân Anh